**TUẦN 22 CHƯƠNG VII: QUẢ VÀ HẠT**

**TIẾT 43 BÀI 32 : CÁC LOẠI QUẢ**

1. **Căn cứ vào đặc điểm nào để phân chia các loại quả:**

Dựa vào đặc điểm của **vỏ quả** có thể chia thành 2 nhóm quả chính: **Quả khô và quả thịt.**

1. **Các loại quả :**
2. **Quả khô**: Khi chín vỏ quả khô , cứng, mỏng.

+ Quả khô nẻ: khi chín vỏ quả tự nứt, tách thành các mảnh vỏ ( quả cải, quả bông, đậu đen…)

+ Quả khô không nẻ: khi chín khô vỏ quả không tự nứt ra ( quả chò ,quả lúa, quả thìa là, quả me , quả bồ kết…)

1. **Quả thịt**: khi chín mềm, vỏ dày, chứa đầy thịt quả.

+ Quả mọng: chứa toàn thịt quả( quả đu đủ, qủa chanh, cà chua, chuối nho…)

+ Quả hạch: có hạch cứng bọc lấy hạt( quả xoài, quả táo ta, mơ , đào, dừa…)

 -------------------------------------------

**TUẦN 22 BÀI 33: HẠT VÀ CÁC BỘ PHẬN CỦA HẠT**

**TIẾT 44**

1. **Các bộ phận của hạt:**

♣ Hạt gồm có vỏ, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ

* Vỏ hạt : bảo vệ phôi
* Phôi (gồm rễ mầm, thân mầm, lá mầm và chồi mầm) phát triển thành cây con
* Chất dinh dưỡng dự trữ (nuôi phôi): chứa trong phôi nhũ hoặc lá mầm (với hạt không có phôi nhũ)
1. **Phân biệt hạt 1 lá mầm và hạt 2 lá mầm**

 **● Giống nhau :**

 - Đều có vỏ hạt, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ

 - Phôi có : lá mầm, chồi mầm, thân mầm, rễ mầm

 ● Khác nhau :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  Đặc điểm | Hạt một lá mầm | Hạt 2 lá mầm |
| Phôi nhũ | Có phôi nhũ | Không có phôi nhũ |
| Số lá mầm | Có một lá mầm | Có hai lá mầm |
| Chất dinh dưỡng dự trữ | Chứa ở phôi nhũ | Chứa ở hai lá mầm |
| Ví dụ | Hạt lúa ,hạt bắp, hạt kê,… | Htạ đậu phộng, đậu xanh, hạt xoài,… |

 ----------